



TRƯƠNG MINH KÝ

nhà văn, nhà báo Quốc ngữ chưa được vinh danh

Trần Nhật Vy

Đến nay, không ai phủ nhận ba người Việt có công đầu trong việc cổ võ, phổ biến chữ Quốc ngữ vào cuối thế kỷ XIX là các ông Trương Vĩnh Ký, Huỳnh Tịnh Của và Trương Minh Ký. Ông Trương Vĩnh Ký thì trăm năm qua vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau, chủ yếu là ở “thái độ chánh trị”. Ông Huỳnh Tịnh Của thì là một Đốc phủ sứ hàm nhưng vẫn được vinh danh với bộ tự điển *Đại Nam quốc âm tự vị* in vào hai năm 1895 và 1896, bộ tự điển Việt đầu tiên do người Việt thực hiện.

Riêng ông Trương Minh Ký thì hầu như hoàn toàn im lặng. Ngày nay, khi nhắc tới ông người ta thường lầm lẫn với Trương Vĩnh Ký. Thậm chí, trước đây, tác phẩm “Phú Bần Truyện diễn ca” của ông in trên *Gia Định Báo* năm 1884 còn bị coi là tác phẩm của Trương Vĩnh Ký!

Nhân kỷ niệm 320 năm Sài Gòn, chúng tôi giới thiệu cùng bạn đọc *Xưa&Nay* một nhân vật Sài Gòn 100% nhưng chưa được nhiều người biết tới, đặc biệt là lớp người trẻ hôm nay.

Trương Minh Ký (1855-1900), sanh trưởng và lớn lên tại Gò Vấp, tên ở nhà là Ngôn,

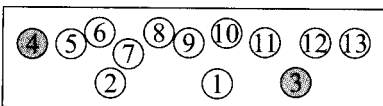
trong giấy tờ là Ký, bút hiệu là Mai Nham, năm 1889 khi đang làm phiên dịch cho phái đoàn hoàng gia sang Pháp dự hội chợ quốc tế ở Paris, ông được Hoàng thân Miên Triệu đặt cho hiệu là Thế Tải. Từ năm 17 tuổi (1872) ông là thầy giáo tại trường đã học là trường Khải Tường (nay là trường Lê Quý Đôn). Năm 1880, ông được Thống đốc Nam kỳ Le Myre de Vilers cử dẫn một đoàn học sinh gồm 11 người từ Sài Gòn sang Alger du học bậc Cao đẳng. Trong số này có học sinh Diệp Văn Cương, sau làm thầy giáo của trường Chasseloup Laubat (nay là trường Lê Quý Đôn) khá nổi tiếng. Sau chuyến đi ấy, trở về Sài Gòn năm 1881 ông lãnh thêm nhiệm vụ chủ bút tờ *Gia Định Báo* cho tới năm 1896. Năm 1897, ông làm chủ bút tờ báo tư nhân *Nam kỳ*, còn gọi là *Nam kỳ Tuần Báo*, cả hai bản tiếng Việt lẫn tiếng Pháp (bản tiếng Pháp ra đời sau bản tiếng Việt một năm) cho đến đầu năm 1900. Và tháng 8-1900, ông đột ngột từ trần tại Chợ Lớn.

Trương Minh Ký là học trò ruột của Trương Vĩnh Ký. Một nhà nghiên cứu đã cho rằng “do cảm mến tài đức của thầy nên ông đã thêm chữ Ký

(己) vào sau tên Ngôn (言), đổi tên thành Trương Minh Ký.” và nhận định này được nhiều người chấp nhận. Đây là một nhận định chủ quan và thiếu cơ sở. Năm 1887, khi lập gia phả dòng họ Trương Minh ở Gò Vấp ông còn dặn con cháu “phải tránh trùng tên với ông bà, người trên” (tài liệu của gia đình ông Võ Văn Sổ, Nhóm thực hiện gia phả Thành phố Hồ Chí Minh 1998). Theo lời dặn này, ông không thể là người lấy tên thầy làm tên mình được. Việc một người có tên trong giấy tờ và tên trong gia đình thường gọi khác nhau là bình thường ở miền Nam.

Trương Minh Ký vào đời với nghề thầy giáo ở tuổi khá trẻ, có lẽ là trẻ nhất trong số những người làm thầy dạy xưa. Cho tới nay, chúng tôi biết rất ít về “nghiep làm thầy” của Trương Minh Ký. Sở dĩ suy đoán ông làm thầy từ năm 1872 (hoặc 1873) là do đọc được bản tin trên *Gia Định Báo* ngày 1-2-1874 “Trường Khải Tường. Trương Minh Ký nguyên thầy giáo dạy giúp hạng ba lên hạng nhì, đồng niên ăn 1400 quan tiền”. Một số nhà nghiên cứu đã nhầm lẫn rằng, năm 1874 ông mới làm thầy giáo. Song có lẽ các nhà ấy





1. Hoàng Thân Miên Triện (Quỳnh Quốc Công); 2. Vũ Văn Báo Tổng đốc (đại diện Bắc kỳ); 3. Nguyễn Trường (đại diện Trung kỳ); 4. Trương Minh Ký; 10. Nguyễn Hữu Mẫn (thông ngôn); 11. Nguyễn Gia Thoại (tham biện); 12. Nguyễn Đình Hòa (thông ngôn); 13. Nguyễn Lợi (thông ngôn)

đã không đọc kỹ bản tin, nhất là mấy chữ “thầy giáo dạy giúp hạng ba lên hạng nhì”. Tại điều 2 nghị định ngày 10-7-1871, Thống đốc Nam kỳ Dupré ký có quy định “kẻ nào làm thầy giáo hạng nhì được một năm rồi thì mới cho lên hạng nhất hạng” (Lịch Annam sáu tỉnh Nam kỳ năm Nhâm Thân 1872). Về luật hành chánh của Pháp thì công chức sau hai năm làm việc không có sai sót thì thăng một bậc. Như vậy để được thăng hạng, thầy giáo Trương Minh Ký ít nhất cũng đã làm thầy được một năm!

Nhiều tài liệu cho rằng Trương Minh Ký dạy chữ Nho. Song qua bản gốc cuốn *100 bài tập tiếng Pháp* của ông, chúng tôi nhận định rằng, Trương Minh Ký không chỉ dạy chữ Nho mà còn là thầy dạy chữ Quốc ngữ lẫn Pháp ngữ. Trong cuốn sách này, cả chữ Pháp lẫn chữ Quốc ngữ đều được thể hiện

rất tốt qua các bài tập, cách đặt câu, từ vựng cho thấy ông thông thạo cả Pháp ngữ lẫn Quốc ngữ. Ông cũng viết nhiều sách dạy chữ Nho, trong đó ông chuyển những bài học từ chữ Nho ra Quốc ngữ ở cả hai thể loại văn xuôi và văn vần. Những cuốn như *Tập dạy học tiếng Phansa và tiếng Annam (1892)*, *Áu học khai mông (1892)*, *Hiếu kinh điển nghĩa (1893)*, *Pháp học tân lương (1893)*, *Trị gia cách ngôn khuyến hiếu ca (1895)*, *Quốc ngữ sơ giai (1895)*, *Ca từ điển nghĩa (1896)*, *Tiểu học gia ngôn (1896)*, *Cổ văn chơn bửu (1896)*, *Thi pháp nhập môn (1898)*, *Hán học tân lương (1899)*... thể hiện ông là người thông thạo cả ba ngôn ngữ Việt-Pháp và Hán. Học trò ông có nhiều người nhưng có hai người sau này nổi tiếng nhiều người biết là ông Diệp Văn Cương và ông Nguyễn Trọng Quán (tác giả cuốn tiểu thuyết *Thầy Lazaro*

Phiên in năm 1887).

Năm 1880, có thể coi là năm bước ngoặt, Trương Minh Ký được Thống đốc Nam kỳ cử dẫn một đoàn học sinh ở Sài Gòn sang Alger học bậc cao hơn. Sau khi tới Alger, ông đã sang Paris. Chuyến đi này đã được ông ghi rõ trong tác phẩm *Như tây nhứt trình* in tại Sài Gòn năm 1888.

Về lại Sài Gòn, ông tiếp tục làm thầy giáo và năm sau, 1881, ông được phân công thêm trách nhiệm “chủ bút tờ *Gia Định Báo*”. Xin lưu ý, tổ chức hành chánh của Pháp thuở ban đầu ở Sài Gòn trong Nha nội vụ có Phòng thông ngôn, và phòng này phụ trách tất cả những cơ quan, những người liên quan đến chữ nghĩa. Nghĩa là các thông ngôn, thầy giáo, nhà báo, các trường học, báo chí, nhà in... đều thuộc diện quản lý của Phòng thông ngôn. Ông Trương Minh Ký là thầy giáo, việc điều

ông “làm thêm việc ở tờ báo” cũng bình thường. Và chủ bút một tờ báo ngày xưa là người “tổ chức và viết” hầu như toàn bộ nội dung.

Trước năm 1880, *Gia Định Báo* là tờ báo “công quản”, nghĩa là một tờ báo bình thường có nhiều thông tin xã hội, có những bài viết mang thông tin cho người đọc do nhà nước quản lý. Trong số báo ra ngày 15-1-1874 có bài viết khá dài về trường học. Xin trích “Tại trường Normale chẳng đáng làm nghi lễ gì tử tế là bởi vì nhà ấy hẹp lắm. Nhưng mà quan Nguyên soái đã định làm nhà khác lớn hơn trường này cho đáng đem học sinh vào cho đông hơn. Tưởng nội năm nay, nhà trường ấy sẽ làm rồi...”. Từ năm 1880 trở đi, *Gia Định Báo* trở thành tờ công báo đúng nghĩa, nghĩa là chỉ đăng những văn bản của chánh quyền không đưa tin, viết bài như thời kỳ trước nữa.

Song cũng thời kỳ này, với nhiệm vụ chủ bút Trương Minh Ký đã làm được vài việc mà người đời sau hưởng lợi. Đó là mở thêm trang quảng cáo trên báo; đăng truyện văn xuôi và văn vần ở mục Thứ vụ.

Quảng cáo báo chí nay là một ngành kinh tế quan trọng đối với các báo. Quảng cáo trên báo vừa có thêm thông tin kinh tế cần thiết đồng thời làm giảm nhẹ chi phí cho người đọc báo. Mặt khác, nó còn biểu hiện sự phồn thịnh về kinh tế của xã hội. Thuở ông Trương Minh Ký làm báo thì quảng cáo trên báo là một điều kỳ lạ bởi người đọc báo thì ít mà hoạt động kinh tế chưa rộn rịp như bây giờ. Song mẫu quảng cáo trên báo đầu tiên đã làm thay đổi mặt trang báo mãi mãi. Ngày 20-1-1881 (ngày trên trang báo này in sai là 12-1-1880), *Gia Định Báo* trang 16 có mẫu quảng cáo sau “Có một khoảnh đất thổ cư tại Saigon ở tại đường Espagne góc đường Mac Mahon, giá bán

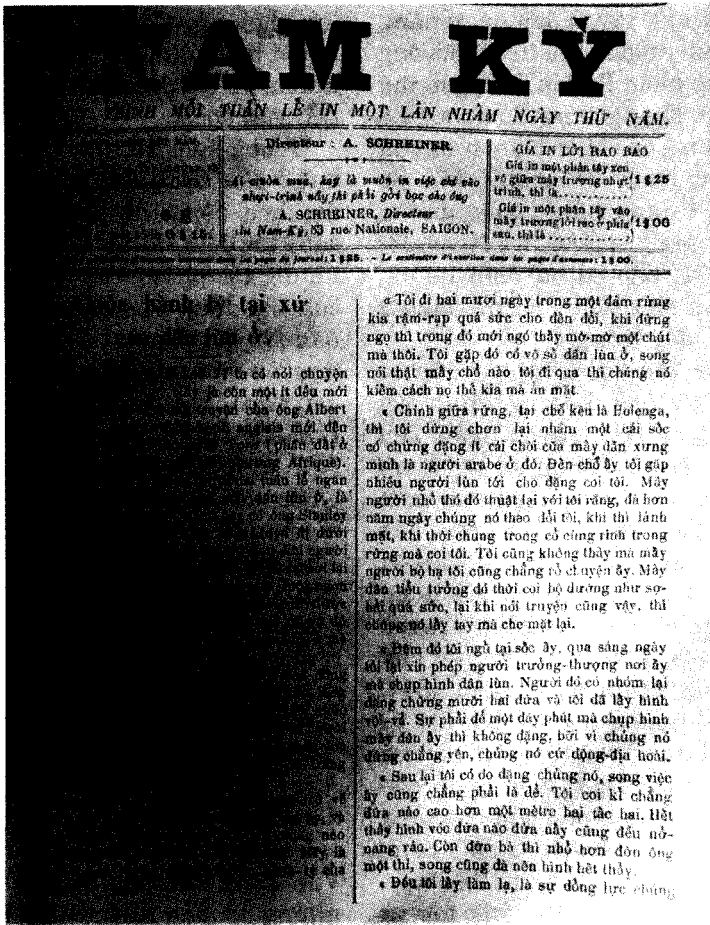
mỗi thước tây là một quan năm. Như ai muốn mua thì cứ hỏi ông thông phán Bollon ở Saigon mà mua”. Espagne nay là đường Lê Thánh Tôn, Mac Mahon nay là đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Số tiền 1 quan năm tương đương với 7 giạ gạo (280 lít). Ngày 28-1-1881, báo có ba mẫu quảng cáo và một tuần sau thì đăng 8 mẫu, đầy trang.

Về văn học cũng bắt đầu từ thời kỳ ông Trương Minh Ký làm báo. Hai truyện ngắn *Tên chăn bò* và *Thằng ăn trộm với con heo* là hai truyện văn xuôi đầu tiên xuất hiện trên báo Quốc ngữ. Ban đầu 2 truyện này không ký tên tác giả, song về sau có mặt trong tập *Truyện Phansa diễn ra quốc ngữ* của Trương Minh Ký in năm 1884. Nội dung cả truyện đều lấy từ nội dung thơ ngụ ngôn của La Fontaine. Đến nay, vẫn còn nhiều nhà nghiên cứu cho rằng đây là hai truyện “dịch”. Song thiên ý của người viết bài này, đây là hai truyện sáng tác và là sáng tác mở đầu của văn học văn xuôi Việt Nam. Bởi Trương Minh Ký là người sáng tác văn vần giỏi nếu không nói là rất giỏi qua các tác phẩm du ký thơ *Như tây nhựt trình* (1888), *Chư quốc thại hội* (1891), mặc gì ông phải lấy thơ người khác “dịch thành văn xuôi” cho mất công! Cả tập *Truyện Phansa diễn ra quốc ngữ* in năm 1884 tái bản lần 1 năm 1886, có đến 130 truyện văn xuôi, 17 bài thơ, cho thấy đây là một tác phẩm sáng tác chớ không phải là dịch thuật. Tiên lệ cũng đã có, đó là *Truyện Kiều* của Nguyễn Du được viết lại trên nội dung của *Kim Vân Kiều* truyện của Thanh Tâm Tài Nhân. Đời nay, chúng ta quan niệm tiểu thuyết phải là “truyện dài” nhưng ngày xưa tiểu thuyết chỉ là “chuyện nói chơi, chuyện đặt để, sách nói về chuyện ngoài” (Huỳnh Tịnh Của, *Đại Nam quốc âm tự vị*, tr.1056), nghĩa là không có vấn đề gì cả. Và

lại, thời ông Trương Minh Ký người biết chữ Quốc ngữ không nhiều, viết truyện dài vài trăm trang ai đọc?

Trong suốt 16 năm làm chủ bút ở *Gia Định Báo* ông vẫn đi dạy học, đồng thời làm báo, và sáng tác đều. Hàng tuần, vẫn có những tác phẩm viết hoặc dịch của ông đăng trên báo như *Phú bản truyện diễn ca*, *Telemaque* (truyện văn xuôi chuyển thành văn vần), *Francinet* (văn xuôi), *Lục súc tranh công* (văn vần), *Nhị thập tứ hiếu* (văn vần), *Quốc Phong* (văn vần), *Đại Nam quốc sử diễn ca* (văn vần), *Phansa quốc sử diễn ca* (văn vần)... cho thấy sức viết của ông cực kỳ khỏe và nhiều trong số những tác phẩm này chưa in thành tập.

Sau đó, trong ba năm 1897-1900, ông làm chủ bút cho tờ *Nam kỳ*, tờ tuần báo tư nhân đầu tiên ở Sài Gòn. Lâu nay, sau sự lầm lẫn của ông Huỳnh Văn Tông khi viết “Năm 1883, những tờ báo khác xuất hiện ở Nam kỳ: tờ *Nhật trình Nam kỳ* được viết bằng hai thứ tiếng: Pháp và Việt” (Huỳnh Văn Tông, *Lịch sử báo chí Việt Nam*, Tri Đăng Sài Gòn 1973, tr.56) được nhiều nhà nghiên cứu đồng cho rằng tờ *Nam kỳ* ra đời năm 1883 và viết bằng hai thứ tiếng Pháp - Việt! Thực tế, tờ *Nam kỳ* còn gọi là *Nam kỳ Nhựt trình* (nhựt trình là tờ báo) là “nhựt trình mỗi tuần lễ in một lần nhằm ngày thứ năm” dòng chữ được in đậm dưới mặng sét, do Alfred Schreiner, một nghiệp chủ, làm chủ nhiệm và Trương Minh Ký làm chủ bút, số đầu tiên ra đời nhằm ngày 21-10-1897 và kết thúc ở số 120 ngày 22-2-1900, tòa soạn đặt tại số 53 rue Nationale, Saigon (nay là Hai Bà Trưng) và là báo tiếng Việt 100%. Sang đến ngày 1-9-1899, tờ báo có thêm bản tiếng Pháp. “Từ rày sắp lên mỗi ngày thứ sáu trong tuần lễ đều có phát *Nam kỳ* chữ langsa” (cáo bạch trên số 101



ngày 5-10-1899). Nghĩa là gần 2 năm sau khi ra đời, bản tiếng Pháp mới được xuất bản.

Nam kỳ cũng là tờ báo tiếng Việt "bí mật" nhất cho tới nay. Bí mật bởi vì tờ báo này chưa tìm thấy trong nhiều tầng thư trên thế giới và những bản còn lưu lại trong nước cũng rất hiếm.

Ở tờ Nam kỳ, ông Trương Minh Ký đã thực sự làm một tờ báo đúng nghĩa và đăng tải rất nhiều sáng tác văn học của người Việt. Báo có 16 trang thì có 8 trang quảng cáo và 8 trang nội dung. Số trang nội dung thì trang 1-2 là những bài viết về khoa học thường thức như sao băng, sao chổi, điện khí, biển cả... Các trang 3-4-5 là tin tức Đông Dương (gồm miền Bắc Việt Nam, miền Trung, Lào và Campuchia), tin tức thế giới, tin ngắn ở Sài Gòn - Chợ Lớn. Các trang 6-7-8 gồm tiểu tự

(giao lưu với bạn đọc), giá lúa, gạo và các tác phẩm văn học.

Trên tờ báo này, ông Trương Minh Ký với bút hiệu Mai Nham đã viết, dịch khá nhiều. Ông dịch phần lớn những bài phong về khoa học thường thức trong đời sống và viết những tin tức xảy ra trong Sài Gòn - Chợ Lớn. Ví dụ trò chơi ngựa gỗ khi ấy vừa xuất hiện ở Sài Gòn hấp dẫn dân chúng, ông đã viết một bài thơ thất ngôn trên số 90 ra ngày 20-6-1899:

Dua xe ngựa gỗ
 Một cột nhiều kèo đóng
 thẳng bon,
 Ngựa cây xe gỗ liệt vòng
 tròn,
 Đòn quay máy rút xây liền
 lạc,
 Kẻ coi người coi khô động
 tròn;
 Kiểm thế hùn nhau tiềm thế
 lợi,
 Ra tay đỡ chúng có tay khôn,

Êm tai khỏe gỏi ai không
 chịu,
 Nên đặt đô chơi cũng tiếng
 đồn.

Mai Nham
 Có thể nói rằng, qua tờ Nam kỳ, Trương Minh Ký đã góp phần khuếch trương một nền báo chí thông tin và văn học đúng nghĩa. Có thể coi Trương Minh Ký là ông tổ của báo chí hiện đại. Với cách tổ chức các trang mục khiến người đọc dễ tìm, dễ đọc như *Đông Dương chư hạt*, *Tiểu đàm truyện*, *Nông vụ*, *giá gạo*, *Ngoại quốc tân văn*, *Tiểu tự*... Mặt khác các tin tức trong và ngoài nước đều rất phong phú, biên dịch tốt. Ông cũng là người đi tiên phong trong tin tưởng thuật một thể loại tin hấp dẫn của báo chí hiện nay.

Về văn học, Trương Minh Ký cũng là người đi tiên phong trong sáng tác văn học Quốc ngữ. Trước ông, các tập *Chuyện đời xưa*, *Chuyện giải buồn*, *Chuyện khôi hài* của hai ông Trương Vĩnh Ký, Huỳnh Tịnh Của chỉ tập hợp những truyện dân gian, chuyện kể hoặc dịch lại chứ chưa phải là sáng tác. Đến Trương Minh Ký, thời kỳ sáng tác mới thực sự ra đời. Không chỉ viết mà ông còn kích thích được nhiều người khác viết. Nhiều truyện ngắn, vừa; nhiều dịch phẩm do nhiều người khác thực hiện đã xuất hiện khá đều đặn trên tờ Nam kỳ từ 1897 đến 1900, cho thấy văn học Quốc ngữ đã bắt đầu từ lúc này. Một loạt tác phẩm văn học như tuồng *Kim Vân Kiều*, *Tuồng Joseph*, *tuồng Bá Ấp Khảo*, *Truyện Phansa diễn ra quốc ngữ*, *Phủ bản truyện diễn ca*... dư sức để ông có chỗ ngồi xứng đáng trong lịch sử văn học Việt. Thế nhưng...

Sự vắng mặt của Trương Minh Ký trong lịch sử báo chí và văn học suốt hơn một thế kỷ qua là điều khó hiểu. Và cũng đã đến lúc làm rõ hơn hành trạng một người còn bị lẫn khuất trong lịch sử. ■